

### 3.6. BIÊN PHỤ

#### 3.6.1. Tác dụng và cách nhận biết

Nhóm biển phụ gồm có 31 kiểu, mã S (phụ) được đánh số thứ tự từ biển số S.501 đến biển số S.510, Biển chỉ dẫn theo hiệp định GMS từ biển số S.G7 đến biển số S.G12 và biển báo phụ “Ngoại lệ” thường được đặt kết hợp (đặt dưới) một số biển báo nguy hiểm, biển báo cấm hoặc hạn chế, biển hiệu lệnh và biển chỉ dẫn nhằm thuyết minh bổ sung để hiểu rõ các biển đó. Riêng biển số S.507 “Hướng rẽ” được dùng độc lập.

Biên phụ có dạng hình chữ nhật hoặc hình vuông, các biển phụ có nền màu trắng, viền đen, hình vẽ và chữ viết màu đen.

#### 3.6.2. Ý nghĩa các loại biển phụ

##### ***Biển số S.501 “Phạm vi tác dụng của biển”***

Biên được đặt dưới các loại biển báo nguy hiểm, biển báo cấm hoặc hạn chế. Biển thông báo chiều dài đoạn đường nguy hiểm hay đoạn đường phải thi hành lệnh cấm hoặc hạn chế.

Chiều dài đoạn nguy hiểm hoặc cấm và hạn chế ghi theo đơn vị mét (m) và lấy chẵn đến hàng chục mét.



S.501

##### ***Biển số S.502 “Khoảng cách đến đối tượng báo hiệu”***

Biên được đặt dưới các loại biển báo nguy hiểm, biển báo cấm hoặc hạn chế, biển hiệu lệnh và biển chỉ dẫn. Biển thông báo khoảng cách thực tế từ vị trí đặt biển đến đối tượng báo hiệu ở phía trước.

Con số trên biển ghi theo đơn vị mét (m) và lấy chẵn đến hàng chục mét.

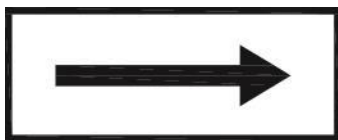


S.502

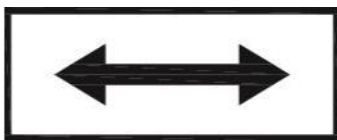
##### ***Biển số S.503(a, b, c, d, e, f) “Hướng tác dụng của biển”***

Biển số S.503 (a, b, c) được đặt bên dưới các biển báo cấm, biển hiệu lệnh để chỉ hướng tác dụng của biển là hướng vuông góc với chiều đi.

Biển số S.503b để chỉ đồng thời 2 hướng tác dụng (trái và phải) của biển chính hoặc được đặt với biển báo nhắc lại lệnh cấm và hiệu lệnh.



S.503a



S.503b



S.503c

Biển số S.503(d, e, f) được đặt bên dưới biển số 124 “Cấm quay xe”, biển số 130 “Cấm dừng xe và đỗ xe”, biển số 131(a, b, c) “Cấm đỗ xe” để hướng tác dụng của biển là hướng song song với chiều đi.

Biển số S.503e để chỉ đồng thời 2 hướng tác dụng (xuôi và ngược) của biển báo nhắc lại lệnh cấm dừng và cấm đỗ xe.



S.503d



S.503e



S.503f

### ***Biển số S.504 “Làn đường”***

Biển được đặt bên dưới các biển báo cấm và biển hiệu lệnh hay bên dưới đèn tín hiệu để chỉ làn đường chịu hiệu lực của biển (hay đèn tín hiệu) báo lệnh cấm và hiệu lệnh trên làn đường đó.



S.504

### ***Biển số S.505a “Loại xe”***

Biển được đặt bên dưới các biển báo cấm và biển hiệu lệnh hay biển chỉ dẫn để chỉ các loại xe chịu hiệu lực của biển báo cấm, biển hiệu lệnh hay biển chỉ dẫn đối với riêng loại xe đó. Tùy theo loại xe mà lựa chọn ký hiệu tượng hình thích hợp.

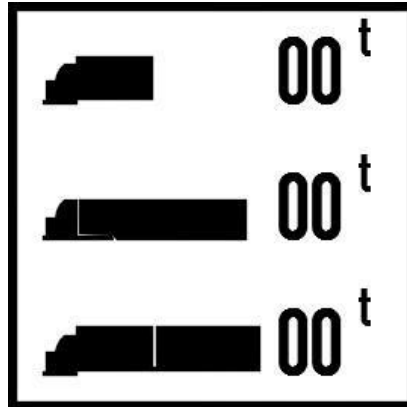


S.505a

### ***Biển số S.505b "Loại xe hạn chế qua cầu"***

Biển được đặt bên dưới biển báo số P.106a “Cấm xe ô tô tải” để chỉ các loại xe tải chịu hiệu lực của biển báo và tải trọng toàn bộ xe cho phép (bao gồm tải trọng bản thân xe và khối lượng chuyên chở cho phép) tương ứng với mỗi loại xe không phụ thuộc vào số lượng trục.

Trường hợp cầu hư hỏng đột xuất, cầu có tải trọng khai thác thấp, ngoài việc đặt biển báo hiệu S.505b còn phải đặt bổ sung các bảng thông tin hướng dẫn ở hai đầu đoạn tuyến để thông báo cho người tham gia giao thông về vị trí tải trọng của cầu có tải trọng khai thác thấp nhất nằm trong đoạn tuyến.

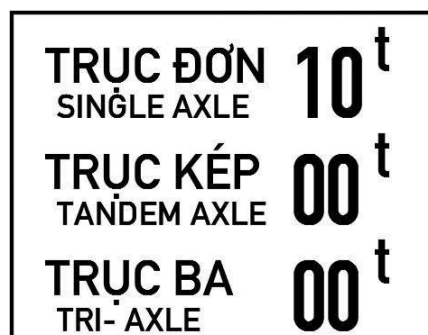


S.505b

### ***Biển số S.505c "Tải trọng trục hạn chế qua cầu"***

Biển được đặt bên dưới biển báo số P.106a “Cấm ô tô xe tải” để chỉ các loại xe tải có tải trọng trục lớn nhất cho phép tương ứng với mỗi loại trục (trục đơn, trục kép, trục ba).

Biển S.505c được đặt cùng với biển số S.505b bên dưới biển số P.106 và các xe qua cầu phải thỏa mãn điều kiện của cả hai biển (biển số S.505b và S.505c);



Hình F.7 - Biển số S.505c

### ***Biển số S.506(a, b) “Hướng đường ưu tiên”***

Biển số S.506a được đặt ở dưới biển chỉ dẫn số I.401 trên đường ưu tiên để chỉ dẫn cho người lái xe trên đường này biết hướng đường ưu tiên ở ngã tư .

Biển số S.506b được đặt ở dưới biển báo hiệu số W.208 và biển báo cấm số R.122 trên đường không ưu tiên để chỉ dẫn cho người lái xe trên đường này biết hướng đường ưu tiên ở ngã tư.



S.506a



S.506b

### ***Biển số S.507 “Hướng rẽ”***

Biển được sử dụng độc lập để báo trước cho người lái xe biết gần đến chỗ rẽ nguy hiểm và để chỉ hướng rẽ.



S.507

Biển không thay thế cho việc đặt các biển báo nguy hiểm số W.201(a, b) và W.202(a, b).

### ***Biển số S.508 “Biểu thị thời gian”***

Biển biểu thị thời gian quy định cho một số biển báo và được đặt dưới biển báo cấm hoặc biển hiệu lệnh nhằm quy định phạm vi thời gian hiệu lực của các biển báo cấm, biển hiệu lệnh.

Biển số S.508a quy định một phạm vi thời gian.

Biển số S.508b quy định hai phạm vi thời gian.



S.508a



S.508b

***Biển số S.509 "Thuyết minh biển chính"***

Biển số S.509a được đặt để bổ sung cho biển số W.239 "Đường cáp điện ở phía trên", "Chiều cao an toàn" bên dưới biển số W.239, biển này chỉ rõ chiều cao cho các phương tiện đi qua an toàn.

Biển số S.509b "Cấm đỗ xe" được đặt bên dưới để bổ sung cho biển số P.130(a,b,c) "Cấm dừng, đỗ xe", biển số P.131 (a,b,c) "Cấm đỗ xe".



S.509a



S.509b

***Biển số S.510 "Chú ý đường trơn có băng tuyết"***

Biển cảnh báo đường trơn, có tuyết trong những ngày trời có tuyết. Biển hình chữ nhật nền đỏ, chữ và viền màu trắng.



S.510